

Bản án số: 113/2025/HSST
Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2025/TLST - HS ngày 10/11/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Xuân T, sinh năm 1974; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Đỗ Xuân T1 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (Đã chết); Bị cáo có 3 anh chị em ruột. Bị cáo con thứ 3; Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1982; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025 đến ngày 01/9/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Quang C1, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Lê Quang T2, sinh năm: 1955; Con bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm: 1957; A, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 2001; Có 02 con, đều sinh năm 2022.

Tiền án: Ngày 05/6/2024, bị Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội (cũ) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc; Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 23/10/2014, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 2.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 03/04/2015).

- Ngày 13/11/2020, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 17/11/2020).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Đỗ Văn T4, sinh năm 1973; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Đỗ Văn P1 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1952; A, chị, em ruột: Có 7 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025 đến ngày 01/9/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Khôi T5, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn T6 (Đã chết); Con bà: Đào Thị T7, sinh năm: 1946; A, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025 đến ngày 01/9/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Xuân T:** Bà Nguyễn Phương A – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước Thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/8/2025, Lê Quang C1 (sinh năm 1990, trú tại thôn Đ,

xã B, thành phố Hà Nội) đến nhà Đỗ Xuân T (sinh năm 1974, ở cùng thôn Đ) chơi. Sau đó, T gọi điện thoại cho Đỗ Văn T4 (sinh năm 1973), C1 gọi điện cho Nguyễn Khôi T5 (sinh năm 1975) cùng ở thôn Đ, xã B đến nhà T uống nước. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T, C1, T4 và T5 rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn tại phòng khách tầng một nhà T. Cả bốn người đồng ý, thống nhất cách thức chơi: Đánh chắn gom 200.000 đồng, mức độ sát phạt: ù xuống 150.000 đồng, dịch 50.000 đồng. Đỗ Xuân T là người chuẩn bị 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 đĩa sứ màu trắng để mọi người sử dụng làm dụng cụ đánh bạc. Khi các đối tượng chơi đánh bạc đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì bị Công an xã B bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng vụ án:

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ vật chứng liên quan, gồm:

- Thu giữ trên mặt chiếu bạc: 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt có hoa văn; 01 bộ chắn gồm 100 quân bài và 5.100.000 đồng tiền Ngân hàng N;

- Thu giữ trên người các đối tượng số tiền 5.220.000 đồng (trong đó, 3.520.000 đồng thu trên người Đỗ Xuân T; 1.680.000 đồng thu trên người Đỗ Văn T4; 20.000 đồng thu trên người Nguyễn Khôi T5).

Khi tham gia đánh bạc Đỗ Xuân T có khoảng 3.700.000 đồng, khi bị bắt T đang thắng bạc, bị thu giữ 3.970.000 đồng (trong đó: 450.000 đồng trên chiếu bạc và 3.520.000 đồng để trên người).

Lê Quang C1 mang theo khoảng 2.900.000 đồng, khi bị bắt C1 đang thua bạc, bị thu giữ 2.500.000 đồng trên chiếu bạc.

Đỗ Văn T4 mang theo khoảng 3.280.000 đồng, khi bị bắt T4 đang thua bạc, bị thu giữ 2.280.000 đồng (trong đó: 600.000 đồng trên chiếu bạc, 1.680.000 đồng để trên người).

Nguyễn Khôi T5 mang theo 20.000 đồng, khi bị bắt T5 đang thắng bạc, bị thu giữ 920.000 đồng (trong đó: 900.000 đồng trên chiếu bạc, 20.000 đồng để trên người).

Quá trình điều tra các bị cáo T, C1, T4, T5 khai nhận toàn bộ số tiền bị thu giữ đều sử dụng để đánh bạc.

Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 10/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội truy tố các bị cáo: Đỗ Xuân T, Lê Quang C1, Đỗ Văn T4, Nguyễn Khôi T5 về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và điều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

*** Về hình phạt chính:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 BLHS xử phạt đối với bị cáo: Lê Quang C1 mức án từ 8- 12 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án trước: Buộc chấp hành từ 17 – 21 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/3/2024 đến ngày 17/3/2024).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt đối với bị cáo: Đỗ Xuân T mức hình phạt chính bằng tiền từ 25 đến 30 triệu đồng.

3. Đỗ Văn T4 từ 30 – 35 triệu đồng; Nguyễn Khôi T5 mức hình phạt chính bằng tiền từ 25 đến 30 triệu đồng.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có hoa văn, đã qua sử dụng.

01 bộ chăn 100 quân, mặt sau của lá bài màu trắng, đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2025.

Tịch thu sung công số tiền 10.320.000 đồng. Theo giấy nộp tiền ngày 17 tháng 10 năm 2025 tại Phòng G - Kho bạc Nhà Nước khu vực I quận H, Hà Nội

* **Án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Xuân T: Bà Nguyễn Phương A – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước Thành phố H có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo T, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/8/2025, tại phòng khách tầng một nhà Đỗ Xuân T ở thôn Đ, xã B, thành phố Hà Nội; Đỗ Xuân T đã cùng Lê Quang C1, Đỗ Văn T4 và Nguyễn Khôi T5 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang tham gia đánh bạc

thì bị Công an xã B bắt quả tang thu giữ 01 đĩa sù, 01 bộ chẵn gồm 100 quân và 10.320.000 đồng tiền Ngân hàng N là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Xuân T, Lê Quang C1, Đỗ Văn T4, Nguyễn Khôi T5 phạm tội: Đánh bạc. Căn cứ theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức hình phạt để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

[2.1] - Bị cáo Đỗ Xuân T là chủ nhà, là người chuẩn bị bài chẵn để sát phạt nhau. Vì vậy trong vụ án này, bị cáo Đỗ Xuân T có vai trò đầu.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, bởi lẽ bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người khuyết tật nặng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy cho bị cáo một mức hình phạt chính bằng tiền cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

[2.2] - Đối với bị cáo Lê Quang C1: Phạm tội trong thời gian thử thách của bản án cho hưởng án treo. Vì vậy lần phạm tội này là tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[2.3] Đối với bị cáo Đỗ Văn T4, bị cáo Nguyễn Khôi T5 có vai trò ngang nhau và thứ 2 của vụ án.

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy cho các bị cáo một mức hình phạt chính bằng tiền cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[4] Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sù màu trắng, trên mặt đĩa có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 bộ chẵn 100 quân, mặt sau của lá bài màu trắng, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2025.

- Tịch thu sung công số tiền 10.320.000 đồng. Theo giấy nộp tiền ngày 17 tháng 10 năm 2025 tại Phòng G - Kho bạc Nhà Nước khu vực I quận H, Hà Nội

[5] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Đỗ Xuân T do là người khuyết tật nặng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Xuân T, Lê Quang C1, Đỗ Văn T4, Nguyễn Khôi T5 phạm tội “Đánh bạc”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bằng hình phạt tiền: Buộc bị cáo Đỗ Xuân T phải nộp 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Quang C1 mức án 7 (bảy) tháng tù.

- Tổng hợp hình phạt của bản án số 50/2024/HS-ST ngày 5/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội mức án 8 tháng 27 ngày tù (được trừ 3 ngày đã bị tạm giữ 14/3/2024 – 17/3/2024)

Buộc bị cáo Lê Quang C1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 (mười lăm) tháng 27 (hai bảy) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/8/2025.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T4 phải nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khôi T5 phải nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

4. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

5. Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 bộ chăn 100 quân, mặt sau của lá bài màu trắng, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2025.

- Tịch thu sung công số tiền 10.320.000 đồng. Theo giấy nộp tiền ngày 17 tháng 10 năm 2025 tại Phòng G - Kho bạc Nhà Nước khu vực I quận H, Hà Nội

Án phí: Các bị cáo Lê Quang C1, Đỗ Văn T4, Nguyễn Khôi T5, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo Đỗ Xuân T.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội;
- Các Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng